

Số: /KH-SLĐTBXH

Ninh Thuận, ngày tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Chuyển đổi số năm 2024
của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội

Thực hiện Kế hoạch số 03-KH/BCĐCĐS ngày 15/3/2024 của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh về triển khai thực hiện chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận năm 2024 và Kế hoạch số 1446/KH-BĐHCĐS ngày 04/4/2024 của Ban điều hành Chuyển đổi số tỉnh về triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số năm 2024, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số hướng tới thực hiện mục tiêu toàn diện theo Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Đề án “Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 và Kế hoạch số 590/KH-UBND ngày 15/2/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Trong đó, chủ đề hành động chuyển đổi số của tỉnh năm 2024 là: **“Phát triển kinh tế số với 04 trụ cột: Thương mại điện tử- thanh toán không dùng tiền mặt; Số hóa các ngành kinh tế; Quản trị số; Dữ liệu số tạo động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững”**.

Thực hiện hiệu quả mục tiêu chuyển đổi số trong tất cả các hoạt động và các lĩnh vực công tác thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Ninh Thuận.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) nhằm phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng, đặt trọng tâm vào Chuyển đổi số trong toàn ngành Lao động - Thương binh và Xã hội. Qua đó giúp người dân, doanh nghiệp hiểu rõ việc đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số ngành có ý nghĩa quan trọng trong phát triển phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Ninh Thuận.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% hồ sơ công việc tại Sở và tối thiểu 95% hồ sơ công việc tại các đơn vị trực thuộc Sở được xử lý trên môi trường mạng, trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước.

- Đảm bảo 100% văn bản điện tử gửi, nhận giữa các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp được ký số thay thế văn bản giấy (trừ văn bản mật) và lưu trữ điện tử theo quy định.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng thành thạo các phần mềm dùng chung; phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc của tỉnh phục vụ cho xử lý công việc trong toàn ngành.

- 95% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ được cập nhật dữ liệu đầy đủ trên hệ thống báo cáo của tỉnh.

- 100% thông tin cung cấp lên Trang thông tin điện tử Sở đúng theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ và quy định của pháp luật.

- Tất cả thủ tục hành chính được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 khi có đủ điều kiện và tăng cường công tác số hóa hồ sơ, tài liệu.

- Tiếp tục phấn đấu tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ đạt 60%; Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) được tiếp nhận, xử lý trực tuyến đạt 70%.

- 100% thủ tục hành chính được rà soát, xây dựng quy trình nội bộ sau khi có quyết định công bố thủ tục hành chính.

- Đẩy mạnh ứng dụng hệ thống điện tử lãnh đạo, quản lý, điều hành, giám sát công việc; ứng dụng Chữ ký số trong các giao dịch điện tử, Hệ thống thông tin báo cáo, Hệ thống hội nghị trực tuyến...

- Rà soát, cập nhật, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Năm 2024, tiếp tục tham mưu thực hiện nhiệm vụ số hóa hồ sơ người có công, phục vụ nhu cầu tra cứu thông tin và giải quyết chế độ, chính sách ưu đãi người có công được thuận tiện, dễ dàng so với việc trích lục hồ sơ giấy.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

- Thường xuyên quán triệt, tuyên truyền đến công chức, viên chức và người lao động các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về chuyển đổi số; nội dung các văn bản của Trung ương, các văn bản chỉ đạo của tỉnh bằng các hình thức khác nhau như: Trên Trang thông tin điện tử của Sở, trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của Sở, qua các cuộc họp giao ban định kỳ của cơ quan,... nhằm nâng cao nhận thức của công chức, viên chức trong toàn ngành về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số.

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của người đứng đầu các phòng chuyên môn, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với mục tiêu phát triển bền vững, thúc đẩy phát triển trong lĩnh vực lao động, người có công và xã hội.

- Cử công chức, viên chức và người lao động của Sở tham gia các hội nghị, hội thảo, các lớp đào tạo, tập huấn giới thiệu kiến thức cơ bản về chuyển đổi số.

2. Hoàn thiện quy chế, quy định pháp lý

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm

nhìn đến năm 2030; Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Đề án “Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030” và Nghị Quyết số 01-NQ/BCSD ngày 22/4/2022 của Ban cán sự Đảng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số lĩnh vực lao động, người có công và xã hội giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.

- Phối hợp tổ chức rà soát, tham gia ý kiến, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng cơ chế chính sách đảm bảo phục vụ công cuộc chuyển đổi số của tỉnh theo từng giai đoạn. Tập trung rà soát, phối hợp cung cấp dữ liệu của ngành trong thực hiện Đề án 06 về dữ liệu dân cư.

- Tiếp tục rà soát, cập nhật kịp thời, sửa đổi bộ TTHC, quy trình giải quyết TTHC của ngành. Thực hiện số hóa các biểu mẫu trên môi trường điện tử tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp có thể tiếp cận và thực hiện TTHC dễ dàng và thuận lợi.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp TTHC trên môi trường điện tử theo chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ; công bố, công khai việc tổ chức tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử đảm bảo việc kết nối, tích hợp vào cơ sở dữ liệu của Cổng dịch vụ công tỉnh, hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh, cổng dịch vụ công quốc gia để người dân và doanh nghiệp có thể truy cập tra cứu thông tin trên môi trường điện tử.

3. Công tác phát triển hạ tầng số

- Tiếp tục hoàn thiện hạ tầng CNTT nhằm khai thác sử dụng hiệu quả hạ tầng hiện có, đồng thời tăng cường khả năng bảo mật, sao lưu, phòng chống thảm họa, bảo đảm vận hành ổn định, an toàn, an ninh của các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu.

- Thường xuyên rà soát hiện trạng của hệ thống mạng, thực hiện sửa chữa, thay thế các trang thiết bị đã hư hỏng, xuống cấp; thực hiện bảo trì, bảo dưỡng hệ thống mạng, đảm bảo tăng cường năng lực và tính sẵn sàng của các hệ thống CNTT của Sở, của các đơn vị trực thuộc phục vụ kế hoạch chuyển đổi số của Bộ, của Tỉnh.

- Tăng cường sử dụng chữ ký số đến lãnh đạo các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở. Triển khai sử dụng ký số trên thiết bị di động; tăng cường khai thác có hiệu quả Trang thông tin điện tử, cung cấp kịp thời các thông tin về hoạt động ngành Lao động - Thương binh và Xã hội và các văn bản pháp luật, chính sách thuộc lĩnh vực quản lý.

4. Công tác số hóa nguồn dữ liệu

- Tiếp tục cập nhật, quản lý và khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu (CSDL) chuyên ngành do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội triển khai, cụ thể: Cơ sở dữ liệu cung lao động, Cơ sở dữ liệu lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam, Cơ sở dữ liệu liệt sĩ, mộ liệt sĩ và nghĩa trang liệt sĩ, Cơ sở dữ liệu người hưởng chính sách ưu đãi người có công, Cơ sở dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo, Cơ sở dữ liệu báo cáo hành chính, Cơ sở dữ liệu về quản lý lao động, Cơ sở dữ liệu về quản lý trẻ e, tại cơ sở....

- Tiếp tục duy trì sử dụng đối với các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh

gồm: Phần mềm quản lý văn bản và điều hành, Phần mềm theo dõi nhiệm vụ UBND tỉnh, Hệ thống thư điện tử công vụ.

- Xây dựng, phát triển cơ sở dữ liệu của ngành đáp ứng theo tiêu chuẩn kỹ thuật, phù hợp Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Ninh Thuận và đảm bảo kết nối, chia sẻ, tích hợp với cơ sở dữ liệu của bộ, ngành.

5. Công tác phát triển các nền tảng, hệ thống

- Tiếp tục chủ động rà soát, nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ ứng dụng CNTT và công tác chuyển đổi số nhằm đảm bảo điều kiện và dần từng bước chuyển đổi công nghệ áp dụng phù hợp với chuyển đổi số theo lộ trình phù hợp theo từng giai đoạn.

- Từng bước chuyển đổi phương thức làm việc từ trực tiếp lên các phương thức làm việc trực tuyến và số hóa tối đa các dữ liệu cho phép nhằm tăng hiệu năng, hiệu suất, hiệu quả thực thi nhiệm vụ.

6. Bảo đảm công tác an toàn, an ninh thông tin mạng

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 04/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về công tác bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng và các văn bản chỉ đạo khác của Trung ương, UBND tỉnh về tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện kiểm tra, rà soát các giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin tại Sở, tiếp tục khai thác sử dụng hệ thống phần mềm chống mã độc cho hệ thống máy tính đang sử dụng tại Sở nhằm đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng theo quy định.

7. Công tác phát triển nguồn nhân lực

- Tiếp tục cử công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng, đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, tăng cường kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết các nhiệm vụ được giao; tập huấn kỹ năng quản trị mạng; an toàn an ninh mạng; an toàn an ninh thông tin,... cho công chức, viên chức tại các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

- Công chức được phân công nhiệm vụ Quản trị mạng tiếp tục hỗ trợ kịp thời cho các phòng, đơn vị về an toàn, an ninh mạng.

8. Công tác phát triển các ứng dụng, dịch vụ gắn với phát triển Chính quyền số, Kinh tế số và Xã hội số

- Duy trì hoạt động của Trang thông tin điện tử của Sở, thực hiện cập nhật thông tin hoạt động thường xuyên, các văn bản chỉ đạo điều hành, các thủ tục hành chính đầy đủ, chính xác, kịp thời lên Trang thông tin điện tử của Sở. Tiếp tục hoàn thiện các chuyên mục về Chính quyền điện tử, chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử của Sở, để tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số (An sinh xã hội).

- Tiếp tục rà soát, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cấp địa chỉ hộp thư điện tử cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở, đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức có hộp thư để sử dụng và sử dụng có hiệu quả.

- Tăng cường ứng dụng chữ ký số trong việc gửi/nhận văn bản điện tử tại đơn vị, đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức thao tác nghiệp vụ trên hệ thống TDoffice.

- Tiếp tục thực hiện rà soát, lựa chọn và đề xuất danh mục các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 (đối với các thủ tục hành chính phù hợp) để cung cấp trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện báo cáo định kỳ và báo cáo thông kê được thực hiện qua Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh; kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ.

- Tiếp tục cập nhật, khai thác, sử dụng hiệu quả các phần mềm dùng chung của tỉnh và Bộ, Ngành triển khai.

- Ứng dụng công nghệ thông tin gắn với công tác cải cách hành chính và các nhiệm vụ, giải pháp về nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Công bố công khai các thủ tục hành chính; văn bản chính sách, pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của Sở để người dân và doanh nghiệp biết khai thác, sử dụng.

- Tiếp tục duy trì kênh hỏi đáp giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử của Văn phòng Chính phủ.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ, thủ tục hành chính phục vụ người dân và tổ chức theo hướng xử lý trao đổi trên môi trường mạng.

9. Nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung chỉ đạo thực hiện (*Mô hình thực hiện gắn liền với nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2024*):

Tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và các địa phương triển khai thực hiện nhân rộng công tác chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025 (theo Kế hoạch số 389/KH-UBND ngày 24/01/2024 của UBND tỉnh).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước, lồng ghép trong các chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng phòng các phòng chuyên môn, Giám đốc đơn vị thuộc Sở có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến kế hoạch này đến công chức, viên chức và người lao động thuộc đơn vị; căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao ở từng lĩnh vực công tác, cụ thể hóa nội dung của kế hoạch này trong kế hoạch, chương trình công tác hàng năm của đơn vị.

2. Phòng Lao động - Giáo dục nghề nghiệp chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu nhiệm vụ thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp và một số cơ sở dữ liệu lĩnh vực quản lý.

3. Phòng Người có công và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện cập nhật dữ liệu đầy đủ, kịp thời và khai thác có hiệu quả các phần mềm dùng chung của tỉnh và các phần mềm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai. Đồng thời, kiểm tra, theo dõi việc nhập số liệu

phần mềm "Xây dựng hệ thống thông tin quản lý đối tượng bảo trợ xã hội, người có công và hộ nghèo" trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Tiếp tục tham mưu việc thực hiện chi trả không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh đảm bảo theo quy định.

4. Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh tăng cường triển khai các giải pháp nhằm đẩy mạnh tỷ lệ thực hiện giải quyết hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp trên Cổng Dịch vụ Công quốc gia đảm bảo đạt tỷ lệ được giao theo nhiệm vụ gắn liền với thực hiện nội dung đề án 06/CP do UBND tỉnh giao.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, Thành phố tham mưu cho UBND cùng cấp chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, trọng tâm là đồng bộ hệ thống dữ liệu trong toàn ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

6. Văn phòng Sở

Tham mưu cho Lãnh đạo Sở cân đối, bố trí, hướng dẫn kinh phí để triển khai thực hiện kế hoạch. Phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở chuẩn hóa, điện tử hóa các quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử theo quy định.

Cập nhật đưa tin các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử của Sở.

Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Trên đây là nội dung Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số năm 2024 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; (B/c)
- Sở TTTT; (p/h)
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các phòng, ĐVSN thuộc Sở;
- Phòng LĐTBXH các huyện, thành phố;
- Trang TTĐT của Sở;
- Lưu: VT-VP.

GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Bình

Phụ lục 1**PHÂN CÔNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2024***(Ban hành kèm Kế hoạch số/KH-SLĐTBXH ngày..... tháng..... năm 2024 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội)*

TT	Nội dung, nhiệm vụ được giao	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	Mục tiêu cụ thể năm 2024				
1	Đảm bảo 100% văn bản điện tử gửi, nhận giữa các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp được ký số thay thế văn bản giấy (trừ văn bản mật) và lưu trữ điện tử theo quy định.	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc	Năm 2024	
2	100% thông tin cung cấp lên Trang thông tin điện tử Sở đúng theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ và quy định của pháp luật.	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc	Năm 2024	
3	Tất cả thủ tục hành chính được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 khi có đủ điều kiện	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc	Văn phòng Sở	Năm 2024	
4	Phân đấu tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ đạt 60%; Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) được tiếp nhận, xử lý trực tuyến đạt 70%.	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc	Văn phòng Sở	Năm 2024	
5	100% thủ tục hành chính được rà soát, xây dựng quy trình nội bộ sau khi có quyết định công bố thủ tục hành chính.	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc	Năm 2024	
6	Rà soát, cập nhật, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc	Năm 2024	
7	95% báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ trên phần mềm Hệ thống thông tin báo cáo của UBND tỉnh (https://baocao.ninhthuan.gov.vn), Bộ LĐTBXH và Chính	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc	Văn phòng Sở	Năm 2024	

	phủ (địa chỉ: https://baocaochinhphu.gov.vn/) được thực hiện đảm bảo thời gian, chất lượng				
8	Tiếp tục phối hợp thực hiện số hóa hồ sơ người có công, phục vụ nhu cầu tra cứu thông tin và giải quyết chế độ, chính sách ưu đãi người có công được thuận tiện, dễ dàng so với việc trích lục hồ sơ giấy	Phòng Người có công và Xã hội	Văn phòng Sở	Năm 2024	
9	Tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và các địa phương triển khai thực hiện nhân rộng công tác chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025 (theo Kế hoạch số 389/KH-UBND ngày 24/01/2024 của UBND tỉnh) (<i>mô hình nhiệm vụ gắn liền với thực hiện nội dung Chuyển đổi số và đề án 06/CP do UBND tỉnh giao</i>)	Phòng Người có công và Xã hội	Văn phòng Sở	Năm 2024	
10	Thực hiện giải quyết hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp trên Cổng Dịch vụ Công quốc gia đảm bảo đạt tỷ lệ được giao (<i>nhiệm vụ gắn liền với thực hiện nội dung đề án 06/CP do UBND tỉnh giao</i>)	Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh	Văn phòng Sở	Năm 2024	
11	Tiếp tục phối hợp cung cấp dữ liệu hệ thống CSDL hộ nghèo, hộ cận nghèo; dữ liệu đối tượng tại các cơ sở trợ giúp xã hội; CSDL người có công với cách mạng; dữ liệu quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và phát triển đề án 06/CP	Các Phòng Người có công và Xã hội; Phòng LỘGDNN	Văn phòng Sở	Năm 2024	

Phụ lục 2
PHÂN CÔNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NÂNG CAO
CHỈ SỐ CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2024

(Ban hành kèm Kế hoạch số ... /KH-SLĐTBXH ngày..... tháng..... năm 2024 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội)

TT	Nội dung, nhiệm vụ được giao	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I	Triển khai nhiệm vụ, giải pháp tạo nền tảng cho chuyển đổi số				
1	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về chuyển đổi số				
1.1	Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Trung ương, Tỉnh ủy và UBND tỉnh về chuyển đổi số như: Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XII), Quyết định số 749/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, nội dung liên quan đến chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong Nghị quyết số 43-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XII), Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Đề án “Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030.	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc	Văn phòng Sở	Năm 2024	
1.2	Nâng cao tinh thần trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của người đứng đầu các phòng, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về ứng dụng CNTT, ứng dụng các công nghệ mới vì mục tiêu phát triển bền vững, thúc đẩy phát triển trong lĩnh vực lao động, người có công và xã hội.	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc	Văn phòng Sở	Năm 2024	
1.3	Xây dựng lề lối, phương thức làm việc ứng dụng hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành công việc tại cơ quan, sử dụng dữ liệu số triệt để góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động tại cơ quan và phục vụ người dân ngày càng tốt hơn	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc	Văn phòng Sở	Năm 2024	

2	Xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy quá trình chuyển đổi số			Năm 2024	
2.1	Phối hợp tổ chức rà soát, tham gia ý kiến, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng cơ chế chính sách đảm bảo phục vụ công cuộc chuyển đổi số của tỉnh	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc	Văn phòng Sở	Năm 2024	
2.2	Rà soát, cập nhật kịp thời, sửa đổi bộ TTHC, quy trình giải quyết TTHC của ngành. Thực hiện số hóa các biểu mẫu trên môi trường điện tử tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp có thể tiếp cận và thực hiện TTHC dễ dàng và thuận lợi	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc	Văn phòng Sở	Năm 2024	
2.3	Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp TTHC trên môi trường điện tử theo chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ; công bố, công khai việc tổ chức tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử đảm bảo việc kết nối, tích hợp vào cơ sở dữ liệu của Công dịch vụ công tỉnh, hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh, cổng dịch vụ công quốc gia để người dân và doanh nghiệp có thể truy cập tra cứu thông tin trên môi trường điện tử.	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc	Năm 2024	
2.4	Phối hợp với các Sở, ngành thực hiện việc số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan theo chỉ đạo của UBND tỉnh đối với kết quả thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử	Bộ phận một cửa tiếp nhận và giải quyết TTHC	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc	Năm 2024	
3	Phát triển và hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật			Năm 2024	
3.1	Tiếp tục đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện các trang thiết bị CNTT: trang thiết bị hệ thống phòng họp trực tuyến; hệ thống mạng LAN, máy tính, máy in, máy scan, thiết bị số hóa... đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số tại Sở và đơn vị thuộc Sở	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc	Năm 2024	
3.2	Tăng cường sử dụng chữ ký số tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở. Triển khai sử dụng ký số trên thiết bị di động; tăng cường khai thác có hiệu quả Trang thông tin điện tử, cung cấp kịp thời các thông tin về hoạt động ngành Lao động - Thương binh và Xã hội và các văn bản pháp luật, chính sách thuộc lĩnh vực quản lý.	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc	Năm 2024	

	Xây dựng các chuyên mục về Chính quyền điện tử, chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử của Sở, để tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số (An sinh xã hội)				
3.3	Tiếp tục duy trì sử dụng đối với các hệ thống thông tin dùng chung gồm: Phần mềm quản lý văn bản và điều hành, Phần mềm theo dõi nhiệm vụ UBND tỉnh, Hệ thống thư điện tử công vụ, hcc.ninhthuan.gov.vn,...	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc	Văn phòng Sở	Năm 2024	
3.4	Phối hợp với các cơ quan chuyên ngành xây dựng, phát triển cơ sở dữ liệu của ngành đáp ứng theo tiêu chuẩn kỹ thuật, phù hợp Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Ninh Thuận và đảm bảo kết nối, chia sẻ, tích hợp với cơ sở dữ liệu của bộ, ngành	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc	Năm 2024	
4	Bảo đảm công tác an toàn, an ninh thông tin mạng			Năm 2024	
4.1	Tăng cường công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan; sử dụng các phương án bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng trên thiết bị an toàn bảo mật, an toàn dữ liệu, cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền trên các máy tính	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc	Năm 2024	
4.2	Tăng cường giám sát, theo dõi để phát hiện sớm các nguy cơ tấn công gây mất an toàn thông tin đối với hệ thống mạng của Sở	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc	Năm 2024	
4.3	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về đảm bảo an toàn thông tin mạng đối với cán bộ, công chức, viên chức; cách phát hiện và phòng chống mã độc và các nguy cơ tấn công, lây nhiễm mã độc mất an toàn thông tin trong hệ thống mạng nội bộ	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc	Văn phòng Sở	Năm 2024	
5	Phát triển nguồn nhân lực			Năm 2024	
5.1	Đẩy mạnh công tác tự học tập, chủ động nâng cao nhận thức của công chức, viên chức các kiến thức về công nghệ thông tin (CNTT), ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số trong hoạt	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc	Năm 2024	

	động thực thi công vụ. Thực hiện đổi mới, ứng dụng các công nghệ mới trong các lĩnh vực công tác của cơ quan				
5.2	Bố trí đủ nguồn nhân lực CNTT, cử công chức chuyên trách CNTT, công chức, viên chức các phòng, đơn vị chuyên môn tham dự các lớp đào tạo nâng cao trình độ CNTT; tham dự đầy đủ các chương trình bồi dưỡng, nâng cao kiến thức về chuyển đổi số do Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan cấp trên tổ chức	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc	Văn phòng Sở	Năm 2024	
II	Nhiệm vụ, giải pháp phát triển chính quyền số, xây dựng đô thị thông minh			Năm 2024	
1	Tiếp tục duy trì ổn định hoạt động hạ tầng kỹ thuật mạng LAN, đường truyền mạng Internet, các thiết bị thiết yếu phục vụ cho nhu cầu ứng dụng CNTT; đảm bảo các thiết bị CNTT thực hiện vận hành tốt để phục vụ cho công tác chuyên môn; đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện ứng dụng CNTT để giảm thiểu chi phí và nâng cao hiệu quả trong công việc phù hợp với mục tiêu của tỉnh, đáp ứng được cơ bản nhu cầu cho việc tin học hóa hoạt động của Sở như trang bị đầy đủ máy tính cho 100% công chức, viên chức; máy in, máy Scanner; mạng LAN, kết nối Internet tốc độ cao; sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng... đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số tại Sở và đơn vị trực thuộc	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc	Năm 2024	
2	Đảm bảo 100% văn bản điện tử được ký số và trao đổi qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp (trừ các văn bản thuộc phạm vi bí mật Nhà nước), hướng tới Văn phòng không giấy; hồ sơ công việc của Sở được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật Nhà nước); trên 80% công chức, viên chức được bồi dưỡng các kỹ năng cần thiết trong môi trường số; 70% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, được cung cấp trên cổng dịch vụ công tỉnh; 100% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của cơ quan Sở được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành; nâng cao chất lượng cung cấp	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc	Năm 2024	

	dịch vụ công trực tuyến.				
3	Phối hợp hoàn thiện sử dụng khai thác hiệu quả các phần mềm, hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung của tỉnh; của Sở phục vụ nhiệm vụ công tác chuyên môn... từng bước đáp ứng theo tiêu chuẩn, kỹ thuật phù hợp Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Ninh Thuận và đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu, tích hợp với cơ sở dữ liệu của bộ, ngành	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc	Văn phòng Sở	Năm 2024	
4	Thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở; số hóa dữ liệu lĩnh vực người có công	Phòng Người có công và Xã hội	Văn phòng Sở	Năm 2024	
III	Nhóm các nhiệm vụ, giải pháp phát triển Xã hội số			Năm 2024	
1	Tiếp tục cập nhật, quản lý và khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu (CSDL) chuyên ngành do Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội triển khai, cụ thể: Cơ sở dữ liệu cung lao động, Cơ sở dữ liệu lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam, Cơ sở dữ liệu liệt sĩ, mộ liệt sĩ và nghĩa trang liệt sĩ, Cơ sở dữ liệu người hưởng chính sách ưu đãi người có công, Cơ sở dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo, Cơ sở dữ liệu báo cáo hành chính, Cơ sở dữ liệu về quản lý lao động, Cơ sở dữ liệu về quản lý trẻ em, tại cơ sở.... gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và phát triển đề án 06/CP	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc	Văn phòng Sở	Năm 2024	
IV	Nhóm các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện chuyển đổi số gắn với đề án 06/CP của Chính phủ thuộc lĩnh vực của ngành			Năm 2024	
1	Tham mưu thực hiện các giải pháp triển khai thực hiện nhân rộng công tác chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025 (theo Kế hoạch số 389/KH-UBND ngày 24/01/2024 của UBND tỉnh)	Phòng Người có công và Xã hội	Văn phòng Sở	Năm 2024	
2	Tiếp tục tham mưu thực hiện tiểu dự án Hỗ trợ việc làm bền vững thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 về quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và phát triển đề án 06/CP của Chính phủ	Phòng Lao động - Giáo dục nghề nghiệp	Văn phòng Sở; Phòng Người có công và Xã hội	Năm 2024	
3	Tiếp tục triển khai các giải pháp về tuyên truyền, hướng dẫn quy	Trung tâm Dịch	Phòng Lao động -	Năm 2024	

	trình Bảo hiểm thất nghiệp trên công Dịch vụ công quốc gia; hỗ trợ người lao động để thực hiện thao tác nộp hồ sơ trực tuyến và việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính Bảo hiểm thất nghiệp trực tiếp trên Hệ thống Dịch vụ công Quốc gia (mức độ 4) đảm bảo đạt tỷ lệ được UBND tỉnh giao theo quy định.	vụ việc làm tỉnh	Giáo dục nghề nghiệp; Văn phòng Sở		
4	Triển khai các mô hình điểm theo Đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư	Phòng Người có công và Xã hội; Phòng Lao động - Giáo dục nghề nghiệp	Văn phòng Sở	Năm 2024	